

Phụ lục I

**ĐỀ XUẤT SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG ĐƠN VỊ
SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BẢO ĐẢM CHI THUỜNG XUYỀN,
TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN CHI THUỜNG XUYỀN NĂM 2025**

(Đính kèm Tờ trình số: /TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG CỘNG	52,404	46,921	4,280	52,404	50,262	2,142	
*	Chỉ tiêu giao đối với các đơn vị	51,121	46,921	4,280	51,119	50,262	857	
A	Sự nghiệp giáo dục	41,556	38,524	3,032	41,582	40,917	665	
I	Sự nghiệp giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	6,395	6,016	379	6,419	6,341	78	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú	55	54	1	55	54	1	
2	Trường Dạy trẻ khuyết tật	38	31	7	62	51	11	
3	Trường Trung học phổ thông Thạnh An	77	76	1	77	76	1	
4	Trường Trung học phổ thông Bùi Hữu Nghĩa	94	92	2	94	91	3	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Việt Hồng	77	73	4	77	74	3	
6	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tân Lộc	104	104	0	104	103	1	
7	Trường Trung học phổ thông Trung An	80	78	2	80	78	2	
8	Trường Trung học phổ thông Thốt Nốt	96	95	1	96	95	1	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
9	Trường Trung học phổ thông Thuận Hưng	70	67	3	70	67	3	
10	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trần Ngọc Hoảng	75	71	4	75	73	2	
11	Trường Trung học phổ thông Thới Long	76	73	3	76	74	2	
12	Trường Trung học phổ thông Lương Định Của	70	67	3	70	67	3	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13	Trường Trung học phổ thông Thới Lai	92	90	2	92	90	2	
14	Trường Trung học phổ thông Hà Huy Giáp	80	77	3	80	78	2	
15	Trường Trung học phổ thông Bình Thủy	108	102	6	108	102	6	
16	Trường Trung học phổ thông Chuyên Lý Tự Trọng	109	99	10	109	99	10	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
17	Trường Trung học phổ thông Phan Ngọc Hiền	89	87	2	89	87	2	
18	Trường Trung học phổ thông Châu Văn Liêm	95	93	2	95	93	2	
19	Trường Trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa	80	75	5	80	77	3	
20	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Việt Dũng	73	71	2	73	71	2	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
21	Trường Trung học phổ thông Phan Văn Trị	94	91	3	94	93	1	
22	Trường Trung học phổ thông Vĩnh Thạnh	74	71	3	74	72	2	
23	Trường Trung học phổ thông Giai Xuân	67	65	2	67	65	2	
24	Trường Trung học phổ thông An Khánh	87	85	2	87	84	3	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
25	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trường Xuân	68	66	2	68	66	2	
26	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thanh Thắng	65	64	1	65	64	1	
27	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thới Thuận	93	92	1	93	92	1	
28	Trường Trung học phổ thông Lưu Hữu Phước	76	73	3	76	74	2	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
29	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thới Thạnh	76	74	2	76	74	2	
30	Trường THPT Hòa An	60	54	6	60	60		
31	TT HTPTGD Hòa nhập	18	15	3	18	18		
32	Trường PT DTNT Him Lam	99	96	3	99	99		
33	Trường PT DTNT tỉnh	35	34	1	35	35		
34	Trường THPT Vĩnh Tường	62	60	2	62	62		
35	Trường THPT chuyên Vị Thanh	78	77	1	78	78		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
36	Trường THPT Vị Thanh	77	75	2	77	77		
37	Trường THPT Chiêm Thành Tấn	50	46	4	50	50		
38	Trường THPT Nguyễn Minh Quang	64	61	3	64	64		
39	Trường THPT Lê Quý Đôn	56	54	2	56	56		
40	Trường THPT Ngã Sáu	52	49	3	52	52		
41	Trường THPT Phú Hữu	42	41	1	42	42		
42	Trường THPT Tầm Vu	66	61	5	66	66		
43	Trường THPT Cái Tắc	70	68	2	70	70		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
44	Trường THPT Châu Thành A	59	57	2	59	59		
45	Trường Trường Long Tây	31	29	2	31	31		
46	Trường THPT Lương Thế Vinh	49	48	1	49	49		
47	Trường THPT Cây Dương	109	103	6	109	109		
48	Trường THPT Tân Long	46	43	3	46	46		
49	Trường THPT Long Mỹ	103	100	3	103	103		
50	Trường THPT Tây Đô	46	45	1	46	46		
51	Trường THPT Tân Phú	42	41	1	42	42		
52	Trường THPT Lương Tâm	41	40	1	41	41		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
53	Trường THPT Vị Thủy	70	69	1	70	70		
54	Trường THPT Lê Hồng Phong	43	41	2	43	43		
55	Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh Sóc Trăng	31	28	3	31	31		
56	Trường THPT Kế Sách	90	83	7	90	90		
57	Trường THPT Thiệu Văn Chỏi	67	65	2	67	67		
58	Trường THPT Hoà Tú	47	41	6	47	47		
59	Trường THPT Ngọc Tồ	34	29	5	34	34		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
60	Trường THPT Lương Định Của	49	44	5	49	49		
61	Trường THPT Đoàn Văn Tố	57	49	8	57	57		
62	Trường THPT Mai Thanh Thê	75	69	6	75	75		
63	Trường THPT Vĩnh Hải	36	29	7	36	36		
64	Trường THPT Văn Ngọc Chính	52	46	6	52	52		
65	Trường THPT Thạnh Tân	38	35	3	38	38		
66	Trường THPT Phú Tâm	45	43	2	45	45		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
67	Trường THPT Lịch Hội Thượng	54	51	3	54	54		
68	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai	95	90	5	95	95		
69	Trường THPT Hoàng Diệu	106	100	6	106	106		
70	Trường THPT Thành phố Sóc Trăng	101	91	10	101	101		
71	Trường THPT DTNT Huỳnh Cương	51	50	1	51	51		
72	Trường THPT Huỳnh Hữu Nghĩa	53	47	6	53	53		
73	Trường THPT An Ninh	38	37	1	38	38		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
74	Trường THPT Mỹ Xuyên	83	66	17	83	83		
75	Trường THPT Đại Ngãi	55	50	5	55	55		
76	Trường THPT Trần Văn Bảy	94	84	10	94	94		
77	Trường THPT Ngã Năm	33	30	3	33	33		
78	Trường THPT Nguyễn Khuyến	69	56	13	69	69		
79	Trường THPT Thuận Hoà	75	71	4	75	75		
80	Trung tâm GDTX tỉnh Sóc Trăng	29	29	0	29	29		
81	Trường THPT An Lạc Thôn	105	86	19	105	105		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
82	Trường THPT Phan Văn Hùng	95	90	5	95	95		
83	Trường THPT Lê Văn Tám	77	66	11	77	77		
84	Trường THCS và THPT Long Hưng	53	51	2	53	53		
85	Trường THCS và THPT Hưng Lợi	60	58	2	60	60		
86	Trường THCS và THPT Khánh Hoà	69	62	7	69	69		
87	Trường THCS và THPT DTNT Vĩnh Châu	41	40	1	41	41		
88	Trường THCS và THPT Mỹ Thuận	65	60	5	65	65		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
89	Trường THCS và THPT Dương Kỳ Hiệp	68	61	7	68	68		
90	Trường THCS và THPT Lai Hoà	77	67	10	77	77		
91	Trường PTDTNT THCS và THPT Thạnh Phú	42	40	2	42	42		
92	Trường THPT An Thạnh 3	70	68	2	70	70		
93	Trường THPT Mỹ Hương	65	64	1	65	65		
94	Trường THCS và THPT Tân Thạnh	69	60	9	69	69		
95	Trường THCS và THPT Trần Đề	76	67	9	76	76		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
II	Đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND cấp xã	35,161	32,508	2,653	35,163	34,576	587	
1	Phường Ninh Kiều	1,099	1,067	32	1,114	1,096	18	
2	Phường Cái Khế	434	414	20	434	431	3	
3	Phường Tân An	621	589	32	622	616	6	
4	Phường An Bình	429	411	18	417	413	4	
5	Phường Thới An Đông	366	349	17	366	347	19	
6	Phường Bình Thủy	514	484	30	514	482	32	
7	Phường Long Tuyền	307	284	23	307	282	25	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
8	Phường Cái Răng	500	435	65	504	435	69	
9	Phường Hưng Phú	401	321	80	397	320	77	
10	Phường Ô Môn	656	634	22	655	643	12	
11	Phường Phước Thới	382	359	23	383	361	22	
12	Phường Thới Long	426	405	21	426	406	20	
13	Phường Trung Nhứt	341	320	21	341	322	19	
14	Phường Thốt Nốt	535	489	46	541	502	39	
15	Phường Thuận Hưng	418	393	25	412	392	20	
16	Phường Tân Lộc	235	211	24	235	224	11	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
17	Xã Phong Điền	466	431	35	466	428	38	
18	Xã Nhơn Ái	247	238	9	247	238	9	
19	Xã Trường Long	189	177	12	189	177	12	
20	Xã Thới Lai	303	290	13	303	295	8	
21	Xã Đông Thuận	229	189	40	229	209	20	
22	Xã Trường Xuân	278	249	29	278	266	12	
23	Xã Trường Thành	350	332	18	350	337	13	
24	Xã Cờ Đỏ	362	337	25	362	349	13	
25	Xã Đông Hiệp	164	156	8	164	159	5	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
26	Xã Thạnh Phú	203	192	11	203	197	6	
27	Xã Thới Hưng	121	114	7	121	117	4	
28	Xã Trung Hưng	419	397	22	417	414	3	
29	Xã Vĩnh Thạnh	355	342	13	355	342	13	
30	Xã Vĩnh Trinh	251	231	20	251	233	18	
31	Xã Thạnh An	369	364	5	369	363	6	
32	Xã Thạnh Quới	284	273	11	284	273	11	
33	Phường Vị Thanh	377	377	0	377	377		
34	Phường Vị Tân	319	320	-1	319	319		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
35	Xã Hòa Lự	199	198	1	199	199		
36	Phường Đại Thành	277	257	20	277	277		
37	Phường Ngã Bảy	377	359	18	377	377		
38	Phường Long Bình	183	168	15	183	183		
39	Phường Long Mỹ	439	401	38	439	439		
40	Phường Long Phú 1	290	258	32	290	290		
41	Xã Vĩnh Viễn	242	227	15	242	242		
42	Xã Xà Phiên	384	366	18	384	384		
43	Xã Lương Tâm	236	224	12	236	236		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
44	Xã Vĩ Thủy	275	270	5	275	275		
45	Xã Vĩnh Thuận Đông	306	290	16	306	306		
46	Xã Vĩ Thanh 1	360	339	21	360	360		
47	Xã Vĩnh Tường	222	210	12	222	222		
48	Xã Tân Bình	305	272	33	305	305		
49	Xã Hòa An	245	227	18	245	245		
50	Xã Phương Bình	270	247	23	270	270		
51	Xã Tân Phước Hưng	189	165	24	189	189		
52	Xã Hiệp Hưng	186	164	22	186	186		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
53	Xã Phụng Hiệp	207	179	28	207	207		
54	Xã Thạnh Hòa	491	431	60	491	491		
55	Xã Châu Thành	399	389	10	399	399		
56	Xã Đông Phước	364	322	42	364	364		
57	Xã Phú Hữu	278	262	16	278	278		
58	Xã Thạnh Xuân	224	190	34	224	224		
59	Xã Tân Hòa	469	411	58	469	469		
60	Xã Trường Long Tây	242	208	34	242	242		
61	Phường Phú Lợi	756	676	80	756	756		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
62	Phường Sóc Trăng	368	317	51	368	368		
63	Phường Mỹ Xuyên	556	530	26	556	556		
64	Xã Hòa Tú	249	223	26	249	249		
65	Xã Gia Hòa	266	250	16	266	266		
66	Xã Nhu Gia	334	313	21	334	334		
67	Xã Ngọc Tố	431	398	33	431	431		
68	Xã Trường Khánh	257	214	43	257	257		
69	Xã Đại Ngãi	217	198	19	217	217		
70	Xã Tân Thạnh	345	311	34	345	345		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
71	Xã Long Phú	360	316	44	360	360		
72	Xã Nhơn Mỹ	318	288	30	318	318		
73	Xã Phong Nẫm	57	48	9	57	57		
74	Xã An Lạc Thôn	385	344	41	385	385		
75	Xã Kế Sách	469	436	33	469	469		
76	Xã Thới An Hội	312	293	19	312	312		
77	Xã Đại Hải	331	312	19	331	331		
78	Xã Phú Tâm	336	322	14	336	336		
79	Xã An Ninh	392	380	12	392	392		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
80	Xã Thuận Hòa	230	222	8	230	230		
81	Xã Hồ Đắc Kịch	216	201	15	216	216		
82	Xã Mỹ Tú	413	392	21	413	413		
83	Xã Long Hưng	236	217	19	236	236		
84	Xã Mỹ Phước	192	180	12	192	192		
85	Xã Mỹ Hương	414	392	22	414	414		
86	Phường Vĩnh Phước	395	373	22	395	395		
87	Xã Vĩnh Hải	238	211	27	238	238		
88	Xã Lai Hòa	207	192	15	207	207		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
89	Phường Vĩnh Châu	602	569	33	602	602		
90	Phường Khánh Hòa	306	268	38	306	306		
91	Phường Ngã Năm	495	444	51	495	495		
92	Phường Mỹ Quới	262	240	22	262	262		
93	Xã Tân Long	323	286	37	323	323		
94	Xã Phú Lộc	482	435	47	482	482		
95	Xã Vĩnh Lợi	219	199	20	219	219		
96	Xã Lâm Tân	309	276	33	309	309		
97	Xã Thạnh Thới An	247	211	36	247	247		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
98	Xã Tài Văn	284	254	30	284	284		
99	Xã Liêu Tú	303	273	30	303	303		
100	Xã Lịch Hội Thượng	270	245	25	270	270		
101	Xã Trần Đề	367	308	59	367	367		
102	Xã An Thạnh	397	367	30	397	397		
103	Xã Cù Lao Dung	406	376	30	406	406		
B	Sự nghiệp Văn hóa và thể thao	978	880	178	992	972	20	
I	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	540	502	38	554	554	0	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Trường Phổ thông năng khiếu thể dục thể thao	57	55	2	57	57	0	
2	Trung tâm Phát triển Du lịch thành phố	24	23	1	24	24	0	
3	Thư viện thành phố	33	33	0	33	33	0	
4	Bảo tàng thành phố	37	37	0	37	37	0	
5	Trung tâm Thể dục thể thao thành phố	39	39	0	39	39	0	
6	Trung tâm Văn hóa, Nghệ thuật thành phố	71	71	0	85	85		
7	Trung tâm Văn hóa tỉnh Hậu Giang	56	49	7	56	56		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
8	Thư viện tỉnh Hậu Giang	21	20	1	21	21		
9	Bảo tàng tỉnh Hậu Giang	20	19	1	20	20		
10	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Hậu Giang	19	19	0	19	19		
11	Trung tâm Xúc tiến du lịch tỉnh Hậu Giang	15	14	1	15	15		
12	Thư viện tỉnh Sóc Trăng	18	17	1	18	18		
13	Bảo tàng tỉnh Sóc Trăng	24	15	9	24	24		
14	Trung tâm Văn hóa tỉnh Sóc Trăng	25	24	1	25	25		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
15	Đoàn Nghệ thuật Khmer	37	33	4	37	37		
16	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh	27	20	7	27	27		
17	Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch tỉnh Sóc Trăng	17	14	3	17	17		
II	Các đơn vị thuộc UBND cấp xã	438	378	140	438	418	20	
1	Phường Ninh Kiều	43	36	7	43	36	7	
2	Phường Bình Thủy	24	21	7	24	21	3	
3	Phường Cái Răng	25	25	7	25	25	0	
4	Phường Ô Môn	23	22	7	23	23	0	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	Phường Thốt Nốt	17	16	7	17	16	1	
6	Xã Phong Điền	19	18	7	19	18	1	
7	Xã Thới Lai	20	17	7	20	17	3	
8	Xã Cờ Đỏ	17	16	7	17	16	1	
9	Xã Vĩnh Thạnh	18	14	7	18	14	4	
10	Phường Phú Lợi	39	29	7	39	39		
11	Xã Hòa Tú	19	17	7	19	19		
12	Xã Long Phú	19	15	7	19	19		
13	Xã Kế Sách	19	15	7	19	19		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
14	Xã Phú Tâm	18	17	7	18	18		
15	Xã Mỹ Tú	19	17	7	19	19		
16	Phường Vĩnh Châu	19	18	7	19	19		
17	Phường Ngã Năm	18	18	7	18	18		
18	Xã Phú Lộc	19	16	7	19	19		
19	Xã Trần Đề	19	14	7	19	19		
20	Xã An Thạnh	24	17	7	24	24		
C	Sự nghiệp y tế trực thuộc Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế	5,194	4,443	751	5,194	5,055	139	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Các bệnh viện	392	360	32	392	392	0	
1	Bệnh viện Tâm thần	18	18	0	18	18	0	
2	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	30	30	0	30	30	0	
3	Bệnh viện Quân dân y	33	33	0	33	33	0	
4	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Hậu Giang	145	115	30	145	145		
5	Bệnh viện Phổi tỉnh Hậu Giang	59	59	0	59	59		
6	Bệnh viện Chuyên khoa Tâm thần và Da liễu tỉnh Hậu Giang	46	44	2	46	46		
7	Bệnh viện 30 tháng 4	61	61	0	61	61		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
II	Các Trung tâm kiểm soát bệnh tật	259	237	22	259	259	0	
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ	38	38	0	38	38		
2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hậu Giang	103	93	10	103	103		
3	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Sóc Trăng	118	106	12	118	118		
III	Các Trung tâm khác và Trạm Y tế	4,543	3,846	697	4,543	4,404	139	
1	Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Hậu Giang	25	25	0	25	25		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang	14	12	2	14	14		
3	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Hậu Giang	12	12	0	12	12		
4	Trung tâm Pháp Y tỉnh Sóc Trăng	17	12	5	17	17		
5	Trung tâm Pháp y Cần Thơ	13	13	0	13	13	0	
6	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Thực phẩm - Mỹ phẩm tỉnh Sóc Trăng	28	24	4	28	28		
7	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm thành phố Cần Thơ	48	36	12	48	38	10	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
8	Các Trung tâm y tế khu vực	2,032	1,636	396	2,032	2,032	0	
9	Các Trạm thuộc Trung tâm Y tế	2,354	2,076	278	2,354	2,225	129	
D	Sự nghiệp khác	3,393	3,074	319	3,351	3,318	33	
1	Trường Cao đẳng Cần Thơ	18	18	0	0	0	0	
	Trường Mầm non thực hành	18	18	0	0			
2	Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ	88	87	1	88	88		
3	Trường Cao đẳng văn hóa nghệ thuật	48	48	0	48	48		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	Viện kinh tế - xã hội	22	21	1	22	22		
5	Trung tâm xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ	24	24	0	24	24		
6	Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng	32	32		32	32		
7	Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh	20	20		20	20		
8	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang	166	153	13	166	166		
9	Trường Bỏ túc Văn hóa Pali Trung cấp Nam Bộ	30	30	0	30	30		
10	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	187	148	39	187	187		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
11	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	84	84	0	84	84		
12	Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	394	458	60	494	471	23	
12.1	Trường Tương lai quận Ninh Kiều	24	20	4	0			
12.2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Ô Môn	17	16	1	17	16	1	
12.3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thốt Nốt	30	18	12	30	18	12	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
12.4	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Phong Điền	20	19	1	20	19	1	
12.5	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Vĩnh Thạnh	18	13	5	18	13	5	
12.6	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Ninh Kiều	22	20	2	22	20	2	
12.7	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Bình Thủy	24	24	0	24	24	0	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
12.8	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cái Răng	20	18	2	20	18	2	
12.9	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cờ Đỏ	18	18	0	18	18	0	
12.10	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thới Lai	15	15	0	15	15	0	
12.11	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên Vị Thanh	31	57		57	57		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
12.12	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên Châu Thành		38		38	38		
12.13	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên Phụng Hiệp		35		35	35		
12.14	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên Long Mỹ		25		25	25		
12.15	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cù Lao Dung	15	10	5	15	15		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
12.16	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Châu Thành	7	7	0	7	7		
12.17	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kế Sách	15	12	3	15	15		
12.18	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Long Phú	15	9	6	15	15		
12.19	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Mỹ Tú	11	8	3	11	11		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
12.20	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Mỹ Xuyên	15	13	2	15	15		
12.21	Trung tâm Giáo dục - Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên Thạnh Trị	10	10	0	10	10		
12.22	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Trần Đề	10	7	3	10	10		
12.23	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên thành phố Sóc Trăng	24	19	5	24	24		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
12.24	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên thị xã Ngã Năm	8	7	1	8	8		
12.25	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên thị xã Vĩnh Châu	25	20	5	25	25		
13	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1,015	950	65	1,015	1,007	8	
13.1	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	44	44	0	44	44		
13.2	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường	12	9	3	12	12		
13.3	Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp	140	136	4	140	140		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13.4	Văn phòng Đăng ký đất đai	126	126		126	126		
13.5	Đơn vị trực thuộc chi cục	628	578	50	628	628	0	
13.5.1	Các trạm thuộc Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật	39	37	2	39	39		
13.5.2	Các trạm thuộc Chi cục chăn nuôi và thú y	48	47	1	48	48		
13.5.3	Các trạm thuộc Chi cục thủy sản, Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	29	28	1	29	29		
13.5.4	Trạm thủy nông thuộc Chi cục thủy lợi	8	6	2	8	8		
13.5.5	Văn phòng điều phối nông thôn mới thành phố	5	5	0	5	5		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13.5.6	Các trạm, hạt thuộc Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Kiểm lâm	108	102	6	108	108		
13.5.7	Các trạm, hạt thuộc Chi cục Chăn nuôi, Thú y - Thủy sản	140	138	2	140	140		
13.5.8	Các trạm, hạt thuộc Chi cục Thủy lợi và Môi trường	24	19	5	24	24		
13.5.9	Các trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	66	58	8	66	66		
13.5.10	Các trạm thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y	82	75	7	82	82		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13.5.11	Trung tâm Giống nông nghiệp và Khuyến nông	64	50	14	64	64		
13.5.12	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	15	13	2	15	15		
13.6	Đơn vị trực thuộc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	65	57	8	65	57	8	
13.6.1	Trạm Khuyến nông Bình Thủy	4	3	1	4	3	1	
13.6.2	Trạm Thủy lợi Bình Thủy	3	3	0	3	3	0	
13.6.3	Trạm khuyến nông Cái Răng	5	4	1	5	4	1	
13.6.4	Trạm Khuyến nông Ô Môn	5	4	1	5	4	1	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13.6.5	Trạm Thủy lợi Ô Môn	3	2	1	3	2	1	
13.6.6	Trạm Khuyến nông Thốt Nốt	5	5	0	5	5	0	
13.6.7	Trạm Thủy lợi Thốt Nốt	3	3	0	3	3	0	
13.6.8	Trạm Khuyến nông Phong Điền	6	5	1	6	5	1	
13.6.9	Trạm Thủy lợi Phong Điền	4	3	1	4	3	1	
13.6.10	Trạm Khuyến nông Cờ Đỏ	5	4	1	5	4	1	
13.6.11	Trạm Thủy lợi Cờ Đỏ	3	3	0	3	3	0	
13.6.12	Trạm Khuyến nông Thới Lai	8	7	1	8	7	1	

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
13.6.13	Trạm Quản lý nước và Công trình thủy lợi Thới Lai	3	3	0	3	3	0	
13.6.14	Trạm Thủy lợi Vĩnh Thạnh	4	4	0	4	4	0	
13.6.15	Trạm Khuyến nông Vĩnh Thạnh	4	4	0	4	4	0	
14	Sở Xây dựng	88	86	2	88	88	0	
14.1	Trung tâm Quản lý và Điều hành giao thông đô thị	37	37	0	37	37		
14.2	Cảng vụ đường thủy nội địa	31	31	0	31	31	0	
14.3	Đoạn Quản lý Giao thông thủy bộ tỉnh Hậu Giang	20	18	2	20	20		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
15	Sở Tư pháp	70	69	1	70	70	0	
15.1	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Cần Thơ	24	24	0	24	24		
15.2	Phòng Công chứng tỉnh Hậu Giang	5	5		5	5		
15.3	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hậu Giang	5	5		5	5		
15.4	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang	19	18	1	19	19		
15.5	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng	17	17	0	17	17		
16	Sở Y tế	313	307	6	313	313	0	
16.1	Trung tâm Bảo trợ xã hội	194	189	5	194	194		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
16.2	Trung tâm Công tác xã hội thành phố Cần Thơ	69	69	0	69	69		
16.3	Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Hậu Giang	50	49	1	50	50		
17	Sở Nội vụ	102	96	6	102	102	0	
17.1	Ban Quản lý nghĩa trang liệt sĩ	7	7	0	7	7		
17.2	Trung tâm lưu trữ lịch sử thành phố Cần Thơ	23	18	5	23	23		
17.3	Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Hậu Giang	20	20		20	20		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
17.4	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Hậu Giang	14	14		14	14		
17.5	Ban Quản trang và Nhà tang lễ tỉnh Hậu Giang	7	7		7	7		
17.6	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Sóc Trăng	16	15	1	16	16		
17.7	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Sóc Trăng	15	15	0	15	15		
18	Sở Khoa học và Công nghệ	122	114	8	122	122	0	
18.1	Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ				31	31		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
18.2	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Cần Thơ	22	22	0				
18.3	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Cần Thơ	13	13	0	13	13		
18.4	Trung tâm Thông tin khoa học và công nghệ Cần Thơ	9	9	0	0			
18.5	Vườn ươm Công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc Cần Thơ	18	18	0	18	18		
18.6	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Hậu Giang	20	20	0	20	20		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
18.7	Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Hậu Giang	18	11	7	18	18		
18.8	Trung tâm Công nghệ số tỉnh Sóc Trăng	22	21	1	22	22		
19	Sở Công thương	76	74	2	76	76	0	
19.1	Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng Cần Thơ	14	14	0	14	14		
19.2	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Hậu Giang	40	40		40	40		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
19.3	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Sóc Trăng	15	13	2	15	15		
19.4	Trung tâm Xúc tiến Thương mại Sóc Trăng	7	7	0	7	7		
20	Sở Tài chính	28	27	1	28	28	0	
20.1	Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Cần Thơ	8	8	0	8	8		
20.2	Trung tâm Dịch vụ tài chính tỉnh Hậu Giang	11	11		11	11		
20.3	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Sóc Trăng	9	8	1	9	9		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
21	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	20	19	1	20	20	0	
21.1	Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ	16	15	1	16	16	0	
21.2	Trung tâm Phục vụ hành chính công	4	4		4	4		
22	Đơn vị thuộc UBND cấp xã	446	209	113	322	320	2	
22.1	Phường Ô Môn	4	4	0	4	4	0	
22.2	Phường Thốt Nốt	3	2	1	3	2	1	
22.3	Xã Trường Long	14	13	1	14	13	1	
22.4	Phường Vị Thanh	38	28	10	38	38		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
22.5	Phường Ngã Bảy	69	31	23	54	54		
22.6	Phường Long Mỹ	49	28	8	36	36		
22.7	Xã Vĩnh Viễn	43	17	14	31	31		
22.8	Xã Vị Thủy	55	21	8	29	29		
22.9	Xã Hiệp Hưng	45	18	7	25	25		
22.10	Xã Châu Thành	65	19	24	43	43		
22.11	Xã Tân Hòa	49	22	11	33	33		
22.12	Phường Phú Lợi	12	6	6	12	12		

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Đề xuất phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2025			Ghi chú
		Số lượng người làm việc được giao và sau khi được điều chuyển, điều chỉnh năm 2025	Số lượng người làm việc có mặt đến ngày 01/6/2025	Số lượng người làm việc chưa sử dụng (tính đến ngày 01/6/2025)	Tổng	Chỉ tiêu chính thức	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
*	Chỉ tiêu chờ tuyển dụng chung và thực hiện lộ trình cắt giảm biên chế	1,283			1,285		1,285	